TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - H phúc**
Số: 57/2019/QĐST-VDS	*Long Biên, ngày 12 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên họp: Bà Nguyễn Thị Nguyệt

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Hùng Lâm- Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên họp: Ông Bùi Bách Thành - Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội mở phiên họp xét công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 84/2019/TLST-VDS ngày 02 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định mở phiên họp số 14/2019/QĐMPH-ST ngày 30 tháng 7 năm 2019.

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ngân hàng TMCP V (V)
Địa chỉ: Số A L, phường L, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.
Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chủ tịch HĐQT V
Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Đ – trưởng bộ phận xử lý nợ. (có đơn xin vắng mặt)

Ông Lương Xuân T , sinh năm 1977
Bà Trần Thị H ,sinh năm 1979
Cùng trú tại: Số G N, Đ, Long Biên, Hà Nội (Có đơn xin vắng mặt)

-Người có quyền lợi ,nghĩa vụ liên quan :

- Anh Lương Ngọc K ,sinh năm 1999
- Cháu Lương Huyền L , sinh năm 2004

Cháu L do ông Lương Xuân T và bà Trần Thị H là người đại diện theo pháp luật .

Cùng HKTT: Số A – N - Đức Giang – Long Biên – Hà Nội

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu, bản tự khai và trong quá trình giải quyết việc dân sự, người yêu cầu là Ngân hàng VP Bank và ông Lương Xuân T , bà Trần Thị H trình bày:

Ngày 01- 7 - 2019, Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân quận Long Biên đã T hành hòa giải vụ án tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa người khởi kiện là Ngân hàng VP Bank , người bị kiện là ông Lương Xuân T , bà Trần Thị H .

Tại biên bản hòa giải thành ngày 01/7/2019, những người tham gia hòa giải đã thống nhất thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án, cụ thể như sau:

1. Về việc ký kết hợp đồng: Ngân hàng V và ông Lương Xuân T , bà Trần Thị H đã ký kết Hợp đồng tín dụng số 9341511 ký ngày 05/10/2016; Hợp đồng cho vay hạn mức số LN1707120112160 ngày 22/7/2017; Hợp đồng cho vay số LN1707260129180 ngày 02/8/2017; Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng số 224-P-687883 ngày 27/7/2017 .

2. Về số nợ: Ngân hàng V và ông Lương Xuân T , bà Trần Thị H đều xác nhận tính đến hết ngày 12/6/2019, ông T và và H còn nợ Ngân hàng VP Bank số tiền:

- **Nợ gốc : 2.790.656.103 đồng**
- **Nợ lãi : 713.045.318 đồng**
- **Tổng cộng : 3.503.701.421 đồng**

3. Về nghĩa vụ thanh toán: Ông Lương Xuân T và bà Trần Thị H có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số tiền **3.503.701.421 đồng** cho V .

4. Về phương thức và thời hạn thanh toán: Hai bên thống nhất thỏa thuận như sau:

- Đợt 1: Chậm nhất ngày 18/8/2019, ông Lương Xuân T và bà Trần Thị H phải thanh toán cho V số tiền **100.000.000 đồng** (Ưu tiên trả vào số nợ gốc của HĐTD số 9341511 ngày 05/10/2016).

- Đợt 2: Chậm nhất ngày 30/08/2019, ông Lương Xuân T và bà Trần Thị H phải thanh toán cho V toàn bộ số tiền còn lại là **3.403.701.421 đồng**

5. Ông Lương Xuân T và bà Trần Thị H còn phải tiếp tục chịu lãi phát sinh kể từ ngày 13/6/2019 theo lãi suất nợ quá hạn mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng, Hợp đồng cho vay, Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng và được điều chỉnh phù hợp với lãi suất cho vay của Ngân hàng V theo từng thời kỳ cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

Nếu ông Lương Xuân T và bà Trần Thị H vi phạm nghĩa vụ thanh toán ở bất kỳ đợt thanh toán nào thì V có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ cho V , cụ thể như sau: Toàn bộ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: TT1-20, tờ bản đồ số: TRÍCH ĐO, địa chỉ: Khu đấu giá TT1, phường Việt Hưng, quận Long Biên, TP Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BX 585043, Số vào sổ cấp GCN: 954/QĐ-UBND-2173 do UBND quận Long Biên, TP Hà Nội cấp ngày 09/02/2015.

6. Về lệ phí: ông Lương Xuân T và bà Trần Thị H tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí.

Tại phiên họp:

Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu là Ngân hàng V và ông Lương Xuân T , bà Trần Thị H đều có đơn xin vắng mặt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký Tòa án: Trong quá trình giải quyết việc dân sự và tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký Tòa án đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người yêu cầu đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật;

- Về việc giải quyết việc dân sự: Đề nghị Tòa án căn cứ khoản 7 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm s khoản 2 Điều 39; khoản 2 Điều 367; Điều 370; Điều 417; khoản 1 Điều 418; khoản 2, 4, 5 Điều 419 của Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu cầu công

nhận kết quả hòa giải thành tại biên bản hòa giải thành ngày 01/7/2019 tại Trung tâm hòa giải, đối thoại Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội giữa Ngân hàng V và ông Lương Xuân T , bà Trần Thị H .

Về lệ phí: Chấp nhân sự tự nguyện của ông Lương Xuân T , bà Trần Thị H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí dân sự theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án đã được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện Kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Long Biên, TP Hà Nội nhận định:

- Về tố tụng dân sự:

[1] Về thẩm quyền giải quyết việc dân sự: Đây là việc dân sự về yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án. Người yêu cầu là Ngân hàng V và ông Lương Xuân T , bà Trần Thị H nên theo quy định tại khoản 7 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm s khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

[2] Về thời hiệu giải quyết việc dân sự: Ngày 01/7/2019, Ngân hàng V và ông Lương Xuân T , bà Trần Thị H có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân quận Long Biên công nhận kết quả hòa giải thành ngoài tòa án theo biên bản hòa giải thành ngày 01/7/2019 tại Trung tâm hòa giải đối thoại Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội. Như vậy, việc dân sự còn thời hiệu giải quyết theo quy định tại khoản 1 Điều 418 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về thời hạn giải quyết: Ngày 02/7/2019, Tòa án nhân dân quận Long Biên thụ lý đơn yêu cầu; đến ngày 30/7/2019, Tòa án ra Quyết định mở phiên họp xét đơn yêu cầu vào ngày 12/8/2019. Như vậy, Tòa án đã T hành giải quyết việc dân sự theo đúng thời hạn quy định tại khoản 2 Điều 419 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Tại phiên họp, Ngân hàng V và ông Lương Xuân T , bà Trần Thị H , người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt nhưng đã có đơn xin

vắng mặt tại phiên họp. Vì vậy, Tòa án vẫn T hành phiên họp giải quyết việc dân sự theo đúng quy định tại khoản 2 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung:

[5] Ngày 01/7/2019, Trung tâm hòa giải, đối thoại Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội đã T hành hòa giải vụ án tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa người khởi kiện Ngân hàng V và ông Lương Xuân T , bà Trần Thị H .

[6] Nhận thấy nội dung thỏa thuận hòa giải thành của các bên tại biên bản hòa giải thành ngày 01/7/2019 tại Trung tâm hòa giải, đối thoại Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc người thứ ba nên theo quy định tại Điều 417 của Bộ luật Tố tụng dân sự, cần chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng V và ông Lương Xuân T , bà Trần Thị H : Công nhận kết quả hòa giải thành ngoài tòa án theo biên bản hòa giải thành ngày 01/7/2019 tại Trung tâm hòa giải, đối thoại Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội giữa Ngân hàng V và ông Lương Xuân T , bà Trần Thị H .

Căn cứ khoản 7 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm s khoản 2 Điều 39; khoản 2 Điều 367; Điều 370; Điều 417; khoản 1 Điều 418; khoản 2, 4, 5 Điều 419 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

QUYẾT ĐỊNH:

Công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 84/2019/TLST-VDS ngày 02 tháng 7 năm 2019 giữa Ngân hàng V và ông Lương Xuân T , bà Trần Thị H cụ thể như sau:

1.Xác nhận số nợ : Tính đến hết ngày 12/6/2019 ông Lương Xuân T , bà Trần Thị H còn nợ Ngân hàng VP Bank số tiền:

Nợ gốc : 2.790.656.103 đồng

Nợ lãi : 713.045.318 đồng

Tổng cộng : 3.503.701.421 đồng(Ba tỷ năm trăm L ba triệu bảy trăm L một nghìn bốn trăm hai mốt đồng)

2.Về nghĩa vụ thanh toán: Ông Lương Xuân T và bà Trần Thị H có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số tiền **3.503.701.421 đồng** cho V .

3.Về phương thức và thời hạn thanh toán: Hai bên thống nhất thỏa thuận như sau:

- Đợt 1: Chậm nhất ngày 18/8/2019, ông Lương Xuân T và bà Trần Thị H phải thanh toán cho V số tiền **100.000.000 đồng** (Một trăm triệu đồng)(Ưu tiên trả vào số nợ gốc của HĐTD số 9341511 ngày 05/10/2016).

- Đợt 2: Chậm nhất ngày 30/08/2019, ông Lương Xuân T và bà Trần Thị H phải thanh toán cho V toàn bộ số tiền còn lại là **3.403.701.421** đồng(Ba tỷ bốn trăm L ba triệu bẩy trăm L một ngàn bốn trăm hai mốt đồng)

Ông Lương Xuân T và bà Trần Thị H còn phải tiếp tục chịu lãi phát sinh kể từ ngày 13/6/2019 theo lãi suất nợ quá hạn mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng, Hợp đồng cho vay, Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng và được điều chỉnh phù hợp với lãi suất cho vay của Ngân hàng V theo từng thời kỳ cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

Nếu ông Lương Xuân T và bà Trần Thị H vi phạm nghĩa vụ thanh toán ở bất kỳ đợt thanh toán nào thì V có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ cho V , cụ thể như sau: Toàn bộ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: TT1-20, tờ bản đồ số: TRÍCH ĐO, địa chỉ: Khu đấu giá TT1, phường Việt Hưng, quận Long Biên, TP Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BX 585043, Số vào sổ cấp GCN: 954/QĐ-UBND-2173 do UBND quận Long Biên, TP Hà Nội cấp ngày 09/02/2015.

4. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện của Ông Lương Xuân T và bà Trần Thị H nhận nộp cả 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí dân sự sơ thẩm được đối trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai số 1843 ngày 02/7/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên.

5. Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND quận Long Biên ;
- Chi cục THADS quận Long Biên ;
- Những người TGTT;
- Lưu: HCTP; hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nguyệt